SÁCH HỒNG

IN LẦN THỨ II

LÁ SỐ TỬ VI

của LỆ-OANH

PHƯƠNG GIANG

LÁ SỐ TỬ-VI

Hồi Ký của LỆ-OANH

★

CHA mẹ tôi hiếm hoi, mãi tới năm ngoài ba mươi tuổi, hai ngài phải vào tận chùa Hương cầu tự mới sinh được ra tôi.

Tôi sinh năm Ất-Mão, ngày 18 tháng hai, giờ Dậu, sở dĩ tôi nhớ cẩn-thận như thế là vì tôi yên-chí ngày sau tôi sẽ thành ra một vĩ-nhân, các báo thi nhau phỏng vấn để đăng tiểu-sử của tôi lên mặt báo, thế mà quên không nhớ rõ ngày sinh tháng đẻ thì kể cũng hơi phiền.

Trước khi tôi ra đời hai tiếng đồng hồ, mẹ tôi đang cơn đau thiếp đi, mơ-màng thấy một vị tiên-ông dắt một chú tiểu-đồng đến bên giường, bảo mẹ tôi rằng : « Vì bà thành-tâm cầu-khẩn, nên đức Ngọc-Hoàng Thượng-Đế rủ lòng thương cho Kim-Đồng xuống đầu thai. Bà phải nuôi nấng cho tử-tế, sau này sẽ có phận nhờ. Nói xong, Tiên-ông đẩy

chú tiểu-đồng vào lòng mẹ tôi, mẹ tôi giật mình tỉnh dậy, đau đớn một lúc rồi sinh ra tôi.

Ngày hôm ấy, trên trời có mấy dám mây trắng cứ quanh quẩn bay đi bay lại trên nóc nhà tôi, và khi sinh tôi được hai hôm thì trời mưa như trút nước xuống, đó chắc hẳn là nước mắt của các vị tiên-ông, tiên-bà, tiên-cô, tiên-cậu khóc lóc thương nhớ vị Kim-đồng đã giáng-sinh Hạ-giới.

Đó là câu chuyện sau này tôi lớn lên, mẹ tôi thường thì thầm kể chuyện cho tôi nghe một cách sợ hãi kính cẩn, như sợ người ngoài nghe tiếng, tiết-lộ thiên-cơ, Ngọc-Hoàng ngài nổi giận, lại bắt Kim-đồng phải tức tốc về chầu chăng. Tôi cũng ngồi nghe bằng một cách kính-cẩn, và hơi có vẻ tự-kiêu nữa.

Và nhớ lời mộng triệu, cha tôi lấy chữ Kim đặt tên cho tôi; người lại nhờ cụ Đồ-Bướu trong làng lấy cho tôi một lá số tử-vi. Cứ theo cụ Đồ đoán cũng phù hợp với giấc mộng của mẹ tôi : số tôi sau này sẽ làm nên danh-giá, quan sang chức trọng và hưởng lộc lâu dài, chỉ hiềm vì tuần triệt đương đầu đường công danh lúc thiếu-niên cũng hơi lận đận.

Ấy người trời thường bao giờ cũng gian-nan vất vả lúc thiếu thời, các ngài không tin cứ giở truyện Tái-sinh-Duyên và các truyện cổ bên Tàu ra mà xem thì rõ.

Cha tôi lại cẩn-thận lấy giấy đóng thành một tập : chép lá số tử-vi của tôi ra chữ quốc-ngữ, một bên chép lời đoán của cụ Đồ, các vị sao chiếu từ

năm một, năm nào thi đỗ, năm nào làm quan, năm nào lấy vợ đẻ con, năm nào ốm đau vận-hạn v...v... đều ghi rõ rành mạch, để sau này tôi cứ theo đó mà nghiệm số phận mình. Một khi có khách tới chơi, cha tôi lại đem lá số của tôi ra khoe, cứ trông lá số đặc những khuyên những đỏ loè loẹt, cụ nào cũng lắc đầu lè lưỡi chịu là số tốt.

Tôi sinh-trưởng trong một gia-đình giầu có, lại được cha mẹ nuông chiều, lên ba tuổi còn phải quấn-rốn, lên năm tuổi mới thôi bú, lên sáu lên bẩy vẫn còn phải bế trên tay, thả xuống đất sợ bẩn chân. Các món ăn uống hàng ngày, mẹ tôi vẫn phải tự tay làm lấy không dám giao cho người nhà, sợ họ làm ăn luộm thuộm, người trời không quen ăn bẩn lại sinh ốm đau. Tính tôi lại khảnh ăn, được mẹ chăm nom thế, mà mỗi bữa có một chén cơm cũng không ăn hết, luôn luôn thuốc thang tẩm bổ mà người vẫn xanh rớt mùng tơi, hễ bước chân ra đến cửa là lẩy bẩy chỉ chực ngã. Vì thế nên mỗi khi đi đâu, mẹ tôi vẫn bắt người nhà lấy ô nón che kín mít xung quanh, không dám để nắng gió lọt vào đến mình. Mà kỳ quái, hễ hôm nào xơ ý để nắng hay gió lọt vào mình tôi, là y như rằng tôi xổ mũi hắt hơi ngay lập tức.

Bên cạnh nhà tôi là nhà bà Bá-Tân, bà ta có ba thằng con trai cũng bằng chạc tuổi tôi, chúng nó cũng là con nhà giầu, chỉ khác cái chúng không phải là con cầu tự, nên mẹ chúng chẳng chiều chuộng gì chúng cả, suốt ngày cứ thả rông ngoài đường, mặc kệ chúng nó nghịch đất, nghịch cát

phơi nắng phơi mưa, lúc nào cũng lấm như ma lem ma vùi, mà lạ thực, không thấy đứa nào bị ốm cả, trái lại, chúng nó khỏe như vâm, ăn mỗi bữa ba bốn bát cơm, chẳng cần phải ai nài ép dỗ dành, như mỗi lần mẹ tôi cho tôi ăn.

Một hôm, có lẽ cha tôi cũng nhận thấy thế, nên phàn nàn với mẹ tôi, mẹ tôi chép miệng :

— Chuyện, con nhà mình khác, bì thế nào được với con nhà người ta. Con mình nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa, mà còn thế nữa là lại thả rông như con họ.

Cha tôi cũng cho câu ấy là có lý, nhưng hình như người vẫn còn thắc mắc :

— Hay là để hôm nào tôi đưa nó lên Hà-nội thử khám Đốc-tờ xem thế nào. Có khi trong người nó có bệnh gì mà mình không biết...

Mẹ tôi chưa nghe rứt lời, đã lắc đầu quầy quậy :

— Chết chết. Sao ông lại nói dại nói dột thế ? Con Trời con Phật, nhỡ một cái có phải chuyện chơi. Ngài còn thử thách xem vợ chồng mình có khéo nuôi nấng con Ngài không đấy chứ. Ông thì chỉ được cái hay nóng nẩy không đâu.

Rút cục lại, tôi vẫn phải đem thân chịu sự thử thách của đấng Ngọc-Hoàng, thân hình mỗi ngày một gầy gò lả lướt.

Mãi tới năm tôi lên mười, cha mẹ tôi mới đem việc học của tôi ra bàn, mẹ tôi thì muốn đón thầy về nhà dậy tôi học, cha tôi lại muốn

cho tôi ra trường, lấy cớ rằng có ra trường mới chịu ganh dua với chúng bạn, sự học mới mau tiến. Cuối cùng lý luận của cha tôi thắng.

Trước khi vào trường, cha tôi sắm sửa cho tôi đủ thứ, nào giấy, bút, vở mực, bút chì, giấy thấm, toàn những thứ thượng hảo hạng cả. Các thứ đều bỏ vào trong một cái cặp da mới tinh — cha tôi phải cắt công lên tận tỉnh mới sắm được — Cứ trông cái cặp da của tôi, các bạn học trò chắc nhiều anh phải rỏ nước miếng.

Mẹ tôi thì làm gà thổi sôi, lễ cáo Ngọc-Hoàng Thượng-Đế và Gia-tiên, cầu các ngài khai-tâm minh mục cho tôi.

Hôm ấy, mẹ tôi dậy từ tờ mờ đất, bắt người nhà đun nước tắm gội và thay mặc quần áo mới cho tôi. Tôi mặc một bộ quần áo bằng vải trúc bâu trắng hãy còn nguyên hồ, ngoài phủ chiếc áo the thâm rộng lùng thùng, dài chấm mắt cá chân, đội mũ ly-e bọc vải mầu ghi, đi đôi giầy Gia-định bóng láng, trông rõ ra phết một cậu công-tử con nhà giầu xứ quê. Trước khi đi mẹ tôi còn cố ép tôi phải uống cho kỳ hết một cốc sữa vại.

Cha tôi lấy một mảnh giấy trắng viết mấy chữ rồi bỏ vào phong-bì dán kín lại, giao cho anh Bốn — người nhà tôi — mang lại trường để xin học cho tôi.

Như mọi nhà khác thì muốn xin học cho con, cha hoặc mẹ học sinh đó phải thân-hành đưa con

lại trường nói với ông giáo, nhưng vì cha tôi là người tai mặt trong làng, và thầy giáo cũng đi lại nhờ vả luôn, nên không cần phải giữ đúng lệ.

Gần đến giờ vào trường, lòng tôi tự-nhiên thấy xôn xao hồi-hộp, không hiểu chuyến đi này vận mệnh mình sẽ định đoạt ra sao ; cứ trông nét mặt nghiêm-nghị của cha tôi, và dáng điệu quan-trọng của mẹ tôi, khi người mặc quần áo và xếp sách vở vào cặp cho tôi, nó như có cái gì thiêng liêng thúc đẩy, khiến tôi không dám nửa lời phản-kháng, mặc dù trong bụng tôi không thích tý nào.

Anh Bốn ghé lưng cõng tôi lên, một tay anh xách cặp, lại quành ra dàng sau đỡ lấy người tôi, một tay che ô, lúc ấy tuy chưa có chút ánh nắng nào. Cha mẹ tôi đưa tôi ra tận cổng, mẹ tôi ôm tôi hôn chùn chụt, cha tôi thì dặn dò anh Bốn cặn kẽ những điều cần phải nói với ông giáo, lại dặn tôi phải chịu khó học, và vâng lời thầy. Khi đi tới đầu một con đường rẽ, tôi ngoảnh lại, vẫn còn thấy hai ngài đứng cổng dơ tay vẫy.

Từ nhà tôi ra đến trường,xa ước độ 300 thước; trường là một cái văn-chỉ sát ngay cạnh đình, nên rộng rãi mát mẻ, sân trồng toàn những cây to. Tuy ở gần nhà, mà tôi cũng chưa được ra đấy chơi bao giờ, vì mẹ tôi bảo chỗ ấy lộng gió quá.

Chúng tôi đến trường thì vừa vặn lúc học trò đã ngồi vào bàn đâu đấy cả rồi, thầy giáo thì đang treo khăn lên mắc. Anh Bốn đặt tôi xuống thềm, đưa cặp cho tôi cầm, cụp ô lại, dựng vào góc tường, rồi dắt tôi vào chào thầy giáo.

Thấy tôi vào, thầy giáo và học trò đều chú ý nhìn, tôi thấy hai má nóng bừng bừng, tay chân luống cuống, cứ cúi gầm mặt xuống. Anh Bốn lấy phong thư trong túi ra, khúm núm đặt lên bàn, thầy giáo xem xong ngẩng đầu lên nhìn tôi, tươi cười nói :

— Em bé đi học đấy à ? ngoan lắm ! Thế ở nhà em đã học đến đâu rồi ?

Tôi lính quính chẳng biết trả lời thế nào, tay cứ xoay quanh vành mũ, chắc lúc ấy mặt tôi đỏ lắm, may sao anh Bốn đã trả lời hộ tôi :

— Thưa thầy, cậu con yếu lắm, nên ông bà con chưa cho học gì cả ạ.

Thầy giáo gật gù, rút ngăn lấy một quyển vở dầy mở ra, rồi hỏi tôi :

— Tên em là gì ? Nguyễn-văn-Kim phải không ? Năm nay em lên mấy ?

Anh Bốn lại đỡ lời :

— Thưa thầy, cậu con lên mười ạ.

Thầy giáo lấy bút biên vào sổ, biên xong thầy lấy cái bàn thấm, thấm đi, rồi gập quyển vở lại, bỏ vào ngăn kéo, và bảo anh Bốn lấy chiếc ghế đầu đặt bên cạnh thầy, rồi bảo tôi ngồi, tôi rụt rè không dám ngồi. Anh Bốn phải bế tôi lên đặt vào ghế, và để cái cặp của tôi lên bàn thầy giáo. Cả lớp cười rộ lên, tôi thẹn nóng cả tai. Thầy giáo vội đập bàn quát :

— Im !

Tức thì cả lớp im phăng phắc, thầy giáo mở cái cặp của tôi, lấy ra một quyển vở, rồi viết mấy

chữ bằng mực đỏ vào đấy, để ở trước mặt tôi rồi bảo anh Bốn :

— Thôi, anh cứ về đi, nhớ nghe trống tan học thì ra mà đón cậu.

Anh Bốn chào thầy rồi quay đi. Tôi cứ nhìn với mãi, muốn chạy theo mà không dám, hai hàng nước mắt chỉ chực trào ra, hai lỗ mũi phập-phồng, tôi chỉ muốn òa lên khóc, nhưng phải cố nén, cúi gục mãi đầu xuống, cằm chạm cả vào ngực, tay áo luôn luôn đưa lên quệt ngang mũi, môi trên cắn chặt lấy môi dưới.

Lúc ấy chắc là tất cả bọn học trò đều chú-ý vào tôi, vì trong lớp học thỉnh-thoảng lại nghe thấy tiếng xì-xào và tiếng cười khúc-khích, đúng là họ đang nói chuyện tôi rồi.

Khó lòng mà ghi được cái cảm-tưởng của tôi lúc ấy ra sao ; vừa sợ, vừa thẹn, vừa tức, lại còn phải khổ công ngăn giữ hai hàng nước mắt, chỉ sợ chúng nó thi nhau chạy ùa cả xuống, thì thế nào cũng bị bọn học trò láo-lếu kia cười chết chứ không chơi.

May sao tình-trạng ấy chấm dứt ngay được. Thầy giáo quay lại lấy cái thước kẻ trỏ vào sách tôi, vừa trỏ vừa nói :

— Nào học đi A, B, C, trỏ tay vào đây, thế phải rồi, học đi : A, B, C !

Tôi rụt rè thò một ngón tay trỏ theo thước của thầy giáo, rồi ấp-úng đọc se sẽ ở trong miệng mồm. Thầy giáo hình như cũng không chú-ý đến

tôi lắm, trỏ xong thầy để mặc cho tôi học, rồi gọi một đứa học trò khác lên đọc bài.

Buổi học đầu tiên của tôi, tuy khó-khăn chật-vật, nhưng rồi cũng quen dần. Chẳng bao lâu, tôi đã làm quen được với mấy đứa trẻ học lớp bét như tôi. Giờ ra chơi, tôi cũng nhẩy nhót nô đùa như chúng. Da tôi đã thấy dỡ xanh-xao, tay chân tôi cũng cứng dắn dần dần. Cha mẹ tôi thấy thế, lấy làm vui vẻ lắm.

Nhưng chẳng biết tại sao, tôi học tối quá—hay là con trời thì người nào cũng thế không biết—Tất cả có 23 chữ cái, mà học đến nửa năm trời vẫn không sao nhớ nổi mặt chữ. Nhưng tôi lại có một khối óc thông-minh riêng, là nội các trò chơi như : đánh quay, đánh đáo, đánh bi, và ba-ba thả lửa, bịt mắt bắt dê v...v... thì tôi học chóng thuộc lắm, có thể nói là môn nào, tôi cũng chiếm giải quán-quân ở trường được.

Cha mẹ tôi cũng không phiền trách gì tôi cả muốn học thì học, muốn chơi thì chơi. Vì các ngài yên-chí rằng thế nào tôi cũng làm nên, không cần phải kèm thúc cho lắm.

* *
*

Một buổi tối về đầu mùa thu, cả nhà ăn cơm xong bắc ghế ra sân hóng mát, cha và mẹ tôi ngồi uống nước chè, bàn chuyện mùa màng thóc lúa, tôi thì chạy quanh sân chơi ú-tim với lũ trẻ con hàng xóm. Giữa lúc ấy thì chú tôi sang chơi.

Thấy chú tôi, cha tôi vội hỏi :

— Kìa chú Lý (chú tôi làm Lý-trưởng đương-thứ) thấy nói chú lên phủ có việc quan cơ mà ? Về bao giờ thế ?

Chú tôi vừa ngồi xuống ghế vừa nói :

— Ấy, tôi vừa về tối hôm qua, sáng hôm nay định sang chơi hai bác, nhưng mệt quá. Bốn năm hôm liền chầu chực ở phủ còn gì... Lão Phủ này « hắc » lắm ! có một việc thế mà cứ bắt trình đi bảo lại : lằng nhằng mãi đến tận hôm qua mới xong ! Chán quá !

Thấy câu chuyện có vẻ hay hay, tôi để mặc tụi trẻ con hàng xóm chơi với nhau, nhẩy tót lên lòng mẹ ngồi, hếnh mắt lên nghe chuyện.

Mẹ tôi rót một chén nước mời chú tôi, rồi hỏi :

— Việc gì thế chú ?

— Nào có việc quái gì, chỉ có mỗi việc cái con trâu chết của thằng bố đĩ. Nhân hôm nọ, hai bác cũng biết đấy. Nó chôn đã nửa tháng nay rồi, không biết đứa nào thối bụng thử dạ, đi báo quan, thế là ỏm tỏi lên, chứ có gì đâu. Ông ấy gọi mình lên hoạch-họe đủ thứ, nào là trâu chết dịch, nào là chôn không đúng phép vệ-sinh, nào là thiện-tiện không trình bẩm, thật lắm chuyện. Bây giờ lại bắt khai quật lên để khám lại.

Mẹ tôi kêu lên :

— Khiếp ! Bây giờ mà khai quật lên thì thối rữa ra rồi, còn gì khám với xét ? Mùa hè nồng nực thế này, ngửi cái hơi ấy thì đến người cũng phải chết dịch. Sao chú không kêu với quan thế có được không ?

Chú tôi cười :

— Ai mà chẳng kêu thế, nhưng kêu xuống thì có ích gì, nếu không vi-thiềng mất « thập ngũ nguyên » thì chưa biết còn rắc rối đến bao giờ ?

Cha tôi nói :

— Ai bảo nó dại, có trâu chết lại cứ dấm dúi đem chôn, không trình báo ai cả. Có thế bận sau nó mới sáng mắt ra.

— Ấy, hôm nọ tôi cũng gọi nó lên mắng cho một trận nên thân.

Nhưng nghĩ tình nó cũng đáng thương ; cả cửa nhà có mỗi một con trâu, đi cầy ruộng thuê cho người ta mà sinh sống, lại chết ngoẻo mất, thế là vốn liếng đi đời. Bây giờ nhà sạch như chùi, còn lấy tiền đâu mà trình với báo, làm gì nó chẳng chôn ngầm ?

Mẹ tôi chép miệng :

— Ba đồng trình báo chẳng muốn mất, lại muốn mất mười lăm đồng, thật là thân con lừa, nhẹ chẳng ưa, ưa nặng.

Chú tôi nói :

— Cái vận-hạn của con người ta, lúc đã xuống thì xuống đến thế đấy. Bây giờ còn manh khố rách nào, lại phải cầm cố bán chác đi để lấy tiền lễ quan, thế là nhẵn !

Cha tôi nói :

— Chú liệu trích tiền công ra mà đỡ cho nó một ít. Một mình nó lo thế nào được ?

— Tôi cũng phải lấy tiền quỹ ra ứng trước

cho nó đấy chứ. Bao giờ nó trả được thì trả chứ làm thế nào ?

Cha tôi gật đầu, không nói gì cả. Ba người cùng ngồi im, uống nước trông trăng. Tôi vẫn nằm trong lòng mẹ tôi, thỉnh thoảng lại bíu lấy cổ mẹ, ghé tai thì thào. Chú tôi chợt quay lại trông thấy liền hỏi :

— Kim đấy à ? Ối chào ! lớn bằng bấy nhiêu hãy còn ngồi lòng mẹ. Con người ta thì đã có vợ con cả rồi đấy, tưởng còn bé lắm đấy hẳn ? Thế nào, hai bác đã định « dấm » chỗ nào cho cháu chưa ?

Mẹ tôi cười :

— Tôi cũng định lo cho cháu đấy, nhưng mà khó lắm chú ạ. Thật là cao không tới, thấp không thông. Vả lại, làng ta tôi xem ra cũng chẳng còn mặt nào . . .

Cha tôi chặc lưỡi :

— Việc ấy hãy thong thả, lo lúc nào thì nên lúc ấy, đi đâu mà vội ?

Chú tôi nói :

— Hai bác hiếm hoi, được có một cháu, lo sớm ngày nào là hay ngày ấy, sao lại bảo là không vội ? Năm nay cháu đã 13 tuổi rồi, so với tuổi chúng mình ngày xưa thì thế là muộn lắm rồi đấy ? còn sớm sủa gì nữa ?

Mẹ tôi vội nói .

— Chú nói phải lắm, chú xem có đám nào thì làm mối cho cháu đi.

Chú tôi gật gù :

— Có một đám tôi đã định nói chuyện với hai bác từ lâu, nhưng chưa lúc nào rảnh, lần chần rồi quên bẵng đi mất, hôm nay mới chợt nhớ ra. Bác có biết ông Tổng-Văn ở thôn Thượng không nhỉ ?

Cha tôi nói :

— Ông Tổng-Văn à ? Có, tôi có biết. Thế sao cơ ?

— Ông ta có ba cô con gái, hai cô lớn lấy chồng rồi, còn cô bé giá hỏi cho thằng bé cháu nhà này thì thực đẹp đôi. Con bé hay làm mà ngoan lắm.

Mẹ tôi đón ngay :

— Thế thì còn gì nữa. Nhưng chẳng biết ông ta có bằng lòng không ?

— Bằng lòng mê đi chứ lỵ. Dạo nọ tôi thường hay lên chơi nhà ông ta đánh tổ-tôm, thấy con bé xinh-xắn dễ thương, tôi nghĩ ngay đến thằng cháu nhà ta. Nhà ấy với nhà mình thực là môn-hộ tương-đương, hỏi thì chắc thế nào ông bà Tổng cũng gả ngay.

— Chú có biết con bé ấy năm nay bao nhiêu tuổi không ?

— Tôi chưa hỏi, nhưng chắc nó cũng chỉ độ mười chín, hay hai mươi là cùng. Ông bà Tổng kén rể kỹ lắm, vả lại còn mỗi cô gái út ở nhà, nên cũng chưa muốn gả chồng sớm, vì thế mà lớn bằng bấy nhiêu vẫn chưa gả cho ai cả.

Cha tôi cười :

— Chồng mười ba, mà vợ đã mười chín, hai mươi thì lớn quá, coi sao được ?

Mẹ tôi bĩu môm :

— Lấy những đứa lớn thế thì nó còn đỡ chân đỡ tay được, chứ lấy những đứa bằng chạc tuổi nó về để mà sỉ mũi cho nó à ? Ai cũng cứ như ông thì vừa.

Tôi tuy bé, nhưng thấy nói chuyện lấy vợ cũng biết thẹn, cứ len-lén chụt khỏi lòng mẹ, chạy tuốt ra chỗ bọn trẻ con chơi. Mẹ tôi đang mải nói chuyện, nên có lẽ cũng không để ý.

*

Thế là việc hôn-nhơn của tôi và cô Vẻ, con ông Tổng Văn ở thôn Thượng đã thành một cách cực kỳ nhanh chóng.

Sở-dĩ tôi phải lấy vợ một cách cấp tốc như thế là vì mẹ già ông Tổng đã ngoài tám mươi tuổi, cụ cứ giở trời đau yếu luôn luôn, nếu không lo ngay, ngộ nhỡ cụ có mệnh-hệ nào thì lại phải chờ ba năm nữa, mà ba năm nữa thì cô con gái rượu đã hai mươi mốt tuổi — Cái tuổi mà chúng ta quen gọi là « quá lứa nhỡ thì ». Vả lại lúc ấy tôi đã lớn khôn hoặc giả lại giở trò chê bai ông ẹo gì chăng. Nên sau khi nhận trầu cau chạm ngõ rồi, ông bà Tổng ngỏ ý với chú tôi là muốn cho lo ngay năm ấy, làm cho cha mẹ tôi phải bận-rộn cuống-quýt, chạy ngược chạy xuôi, để lo lắng công việc của tôi cho chóng-vánh.

Nhà tôi giầu nhất làng, danh giá nhất làng, tôi lại là đứa con độc nhất của cha mẹ tôi, nên

đám cưới của tôi, cố nhiên không thể luộm-thuộm lúi-sùi như những nhà khác được.

Chọn được ngày lành tháng tốt, đầu tháng mười năm ấy, chú tôi sang nói với nhà gái định ngày đón dâu, nhà gái ưng-thuận ngay. Thế là cha tôi cho gọi thợ đến quét vôi cả mấy tòa nhà gạch, và sơn lại cánh cửa, trong nhà ngoài cổng trang-hoàng rực-rỡ.

Cha tôi dự định viết thiệp mời khắp các vị thân-hào tai mắt hàng phủ, còn trong làng thì mời từ đứa ẵm ngửa mời đi, không nhà nào bỏ sót.

Chẳng bao lâu, ngày vui mừng đã đến, quan khách kéo đến tấp-nập đầy nhà, ai cũng chúc mừng tán tụng cha mẹ tôi khéo kén thông-gia ; giàu có ngang nhau, danh vọng ngang nhau—tuy tuổi cô dâu, chú rể có chênh-lệch đôi chút, xong cái đó chỉ là vấn-đề phụ không đáng kể.

Cha mẹ tôi cũng lấy điều ấy làm hãnh-diện lắm ? Luôn trong mấy ngày trâu, bò, lợn, dê thì nhau chết như chết dịch, chỗ thì cờ bạc, chỗ thì đàn hát, chỗ thì thuốc phiện, náo-nhiệt từng-bừng, sự vui-vẻ không sao kể hết.

Tới hôm đón dâu, mới bảy giờ sáng, mẹ tôi đã hối-hả thúc dục người nhà dọn cỗ, để mười giờ quan viên họ còn phải đi đón dâu cho kịp giờ hoàng-đạo. Tôi cũng được các chị họ lôi vào trong nhà, bắt đánh răng, chải đầu rửa mặt, và thay mặc quần áo mới.

Tôi mặc một cái quần bằng lụa bạch, một cái áo giài lót mình cũng bằng lụa, giữa mặc chiếc áo

gấm thất-thể và ngoài cùng khoác một cái áo kim-ngân-đoạn, đi giầy tây cao cổ, đội khăn xếp bằng lượt tây. Đứng trước cái gương lớn soi đi soi lại, thấy mình khác hẳn với cái thằng bé suốt ngày chơi đỉnh chơi đáo, mặt mũi lúc nào cũng nhem-nhuốc như thằng hề, tôi lấy làm tự-đắc. Chị Cần, con ông cậu tôi đứng bên cạnh chế.

— Trông cậu đẹp trai thế kia, chắc là cô Vẻ bằng lòng lắm, có biết đâu rằng ở nhà cậu vẫn thò lò mũi xanh, và còn nũng nịu bắt mẹ phải và cơm đấy ạ.

Cả nhà cười vang lên, tôi thẹn đỏ mặt, ù-té chạy ra ngoài mất.

Việc cưới vợ đối với tôi, thực ra chẳng có ý nghĩa gì hết, tôi chỉ thấy vui vui vì được mặc quần áo đẹp, và được đốt pháo thoả thích, ngoài ra, tôi thấy hình như không có cái gì quan-hệ đến tôi cả.

Mãi đến giờ sắp đi đón dâu, tôi mới thấy hơi lo lo ; không biết họ bắt tôi đi để làm cái trò gì, sang nhà vợ phải nói thế nào, phải chào hỏi làm sao ? Tuy lo lắng mà không dám hỏi ai, vì chỉ sợ người ta chế, tới lúc tôi mặc quần áo xong, sắp sửa đi mới thấy mẹ tôi dặn :

— Con sang bên ấy phải nghiêm-trang đứng-đắn, ai hỏi gì hãy nói đừng có bép-xép nói càn và nhất là đừng chạy ra sân nhặt pháo, mà người ta cười cho đấy nhé.

Cả nhà lại cười ồ lên, tôi khó chịu quá, nhưng chẳng lẽ lại khóc.

Mười giờ rưỡi, đám cưới bắt đầu đi, một ông

cụ già tóc bạc phơ-phơ cầm hương đi trước, rồi đến bọn đàn ông. Tôi đi vào giữa hai người anh họ phù rể : anh Hân con ông bác họ tôi và anh Thọ con ông cậu ruột tôi. Hai anh này đều có vợ con cả rồi, kể về bề cao, thì họ cao hơn tôi độ gần một thước ta, còn bề rộng, thì cả người tôi có lẽ chỉ bằng cái đùi họ. Đi giữa hai ông tướng hộ-pháp ấy, tôi thấy trong bụng hình như cũng bạo-rạn vững chãi thêm được một chút. Cuối cùng thì đến bọn các bà và các chị tôi.

Ra khỏi cổng, nhìn quanh nhìn quẩn không thấy mẹ tôi đâu, tôi định chạy lộn trở lại tìm, nhưng hai ông anh họ tôi đã kéo tôi lại và bảo :

— Đã có vợ rồi mà còn theo mẹ để bú tý ư ?

Tôi tức lắm, nhưng không sao cưỡng lại được với họ, đành cứ lùi lũi đi theo.

Đi ước chừng một thôi dài thì đến thôn Thượng, những người làm ruộng và trẻ con chăn trâu, chăn bò thấy đám cưới đều chạy bỏ cả công việc, chạy xổ lên xem, bọn trẻ con reo hò rầm-rĩ :

— ! A ! A ! Đám cưới, chúng mày ơi, lên mà xem mặt chú rể.

— Đâu, đâu, chú rể đâu ? ?

— Chú rể đi ở giữa kia kìa. A, a chú rể đội dế lên đầu.

— Chú rể bé loắt-choắt, đội cái khăn to bằng cái dành ấy ư ? Bậy, chú rể gì mà lại thấp có đến nách cô dâu ấy ? Chắc không phải đâu.

— Không phải là cãi không nên. Chồng cô Vẻ đấy, không tin, đánh cuộc nào.

Tôi xấu hổ quá, chỉ muốn chui tụt xuống đất, không biết dấu mặt vào đâu, cứ nép mãi vào người anh Thọ, anh Thọ không hiểu ý lại đẩy tôi đi vào giữa, rồi gắt :

— Gần đến nhà gái rồi, phải đi nghiêm-chỉnh lên một tý chứ, cứ ngả nghiêng thế người ta cười chết.

Vừa tới cổng nhà gái, một tràng pháo nổ ran lên, ròn như tiếng ngô rang nổ, khói tuôn mù mịt che kín cả mấy gian nhà. Họ nhà trai phải dừng chân đợi tới mười lăm phút mới dứt tiếng pháo.

Hai họ chào nhau tíu tít, rồi họ nhà trai được mời vào ngồi ở một dẫy bàn dài, kê liền nhau xan-xát về phía đầu nhà bên trái. Tôi ngồi giữa hai anh phù rể, quay mặt vào tường, nên cũng đỡ ngượng.

Trầu nước xong, ông trưởng-tộc họ tôi đứng lên, lại gần ông Tổng gãi dầu gãi tai, nói gì với ông, tôi cũng không nghe rõ nữa, thế rồi hai anh phù rể đứng lên kéo tôi đi.

Lúc ấy, trống ngực tôi đập thình-thình, hai má nóng bừng như người lên cơn sốt, líu-díu bước liều theo hai ông anh họ, mấy người trong họ tôi, và mấy người bên họ nhà gái cũng đưa chúng tôi đi, qua một cái sân gạch rộng, rồi đến nhà thờ. Tôi bước lên bực thềm, đã nom thấy trên bàn thờ khói hương nghi ngút, đèn nến sáng choang. Hai anh tôi dắt tôi lại cạnh sập, tôi vừa toan lên lễ, thì một bà trong họ tôi ngăn lại, rồi nói với một ông nhà gái :

— Xin phép ông cho cô dâu lên lễ một thể.

Ấy thế mới chết, tôi chỉ mong ông ta từ chối, nhưng không, ông ta đã quay vào phía trong gọi to :

— Bà Chánh bảo các cô ấy đưa cô dâu ra lễ chứ ?

Tức thì chỗ nọ chỗ kia nổi lên những tiếng cười khúc-khích. Trời lạnh mà mồ-hôi tôi toát ra ướt đầm cả áo, tôi phải đứng lùi mãi vào sau lưng anh Thọ. Một lát sau, cánh cửa bên trong nhà thờ mở rộng, một bọn bốn năm cô, áo the quần lĩnh, đuôi gà dài chấm thắt lưng, thướt tha yểu-điệu đi ra, tôi vội lảng nhìn ra chỗ khác nhưng hai anh tôi đã đẩy tôi lên sập, thế không lùi được nữa, tôi đành tháo giầy chèo lên, đứng về một bên góc sập, rồi cứ thế thì thà thì thụp lễ, không dám liếc mắt ngó sang bên cạnh chỗ cô dâu ngồi lễ. Lễ được bốn lễ đang sắp lễ đến cái thứ năm, thì chợt có người kéo cái đuôi áo đằng sau giật giật, tôi hiểu đó là hiệu riêng của anh Hân bảo ngầm : thôi đừng lễ nữa. Tôi vội rụt tay lại, đứng lên vái thực nhanh, rồi trụt ngay xuống đất, lúng túng xâu mãi mới được đôi giầy.

Tôi còn phải đi lễ ba bốn nơi nữa, đó là những nhà thờ họ nội họ ngoại, chú, bác, cô, dì nhà vợ, rồi mới quay về nhà khách. Vừa về đến cửa đã thấy mồm ông trưởng bô bô :

— Xong lễ gia-tiên rồi, bây giờ xin phép ông Tổng cho các cháu vào mừng tuổi cụ Cố.

Phiền thực, biết thế này thì thà đừng lấy vợ

quách. Giá là ở nhà thì tôi khóc oà lên cho nó hả cơn tức, nhưng ở đây thì hàng trăm con mắt đổ dồn vào mình, khóc thế e không tiện, nên tôi phải cố nuốt hai hàng nước mắt vào cuống họng, chỉ sẽ đưa mắt lườm ông trưởng tộc, mà không dám nói ra.

Rồi anh Hân anh Thọ đưa tôi đến trước mặt một bà cụ già tóc bạc phơ-phơ, hai má hóp lại, mồm móm-mém nhai trầu. Cụ ngồi trên một cái sập trải chiếu cạp điều, kê một góc phòng bên phải. Một người họ nhà gái nhanh nhẩu lấy cái chiếu giải xuống đất ngay trước mặt sập. Anh Thọ ghé tai tôi thì thầm :

— Hai lễ thôi đấy nhé.

Lần này thì tránh được cái nạn lễ đôi, tôi khôn hồn đứng chiếm ngay chính giữa chiếu, khiến cô dâu không chen vào được nữa. Lễ xong, tôi vừa toan quay ra, thì bà cụ gọi tôi đến gần, cầm một phong bao đỏ để trên nắp tráp trầu, đưa cho tôi và bảo :

— Đây bà mừng cho hai cháu, để dành mà làm vốn nhé.

Tôi thẹn quá, chẳng biết nói thế nào, và cũng chẳng biết có nên lấy hay không, thì may quá, anh Hân tôi đã dục :

— Kìa cụ cho sao chú không cầm lấy ? Cảm ơn cụ đi !

Tôi lý nhí nói mấy câu cảm ơn, rồi đi ra. Tưởng thế là thoát nợ, không dè cái tiếng đáng ghét của ông trưởng-tộc lại ồ-ồ cất lên :

— Xin mời ông Tổng bà Tổng ngồi lên cho các cháu mừng tuổi ạ.

Ông Tổng đang đứng gian giữa, vội xua tay.

— Thôi xin miễn, xin miễn.

Một ông đứng bên cạnh ông Tổng, cố ép ông ngồi xuống một cái ghế gần đấy, rồi nói :

— Lẽ tất nhiên phải thế, sao lại miễn được ?

Rồi ông bảo người nhà lấy chiếu. Cái đầu tôi lại như cháy mày một lần nữa. Lúc đứng lên, ông Tổng bà Tổng móc túi lấy một phong bao đỏ đưa cho tôi. Lần này không đợi ai phải dục, tôi nhanh nhẹn đỡ ngay lấy.

Bà Tổng nhất định từ chối không chịu nhận lễ mừng tuổi. Lần này mới thực là thoát nạn hẳn, nhưng sự thực tôi chẳng mừng tý nào, vì tuy đỡ được mấy cái lễ, thì lại thiệt mất cái phong bao.

Thêm một tuần trầu nước nữa, rồi nhà trai đứng lên cáo từ, nhà gái lại đốt một bánh pháo thực dài để tiễn.

Khi trở về đám cưới đi dài gấp đôi, vì thêm cả họ nhà gái nữa. Ra khỏi cổng thôn là vấp ngay phải bọn trẻ chăng dây. Chúng nó lấy dây thừng chia nhau ra chăng từng quãng một. Có một bọn người lớn, họ bầy hương án ra giữa đường và dùng mảnh lụa đỏ làm dây chăng để đòi tiền «mãi-lộ». Bọn trẻ con thì mỗi bọn được dăm ba xu, chúng mừng rỡ reo hò rồi tránh ra để cho đi, riêng bọn « to đầu » cứ khăng khăng đòi đủ ba đồng, chúng cầm sẵn một cái kéo lăm-lăm trong tay, tỏ ý hăm dọa : nếu không y theo « điều kiện» thì họ sẽ cắt dây, mà cắt dây thì sau này cô dâu chú rể đừng hòng ăn ở với nhau cho đến lúc răng

long đầu bạc. Chú tôi phải chạy lên trước dàn xếp mãi, lúng túng đến hàng giờ mới đi được thoát.

Thế là xong chuyện đám cưới, thật là hú vía Đến bố bảo tôi cũng không dám lấy vợ lần thứ hai nữa.

Mãi tới hôm rỡ rạp, tôi mới trông rõ mặt cô dâu.

Cô dâu cao hơn tôi ước độ 40 phân tây, người mũm mĩm, khuôn mặt bầu bĩnh, nước da đen dòn, cặp mắt lá dăm, hàm răng đen bóng như hạt huyền. Trông cô có thể gọi là xinh được, nếu trời cho tôi ra đời sớm được mươi năm.

Đằng này biết rằng cô dâu xinh xắn dễ thương đấy, nhưng đối với cô, tôi cũng chẳng có cảm tình gì, trái lại từ hồi tôi cưới vợ tôi cứ động thò mặt đi đến đâu cũng bị người ta chế diễu, nhất là mỗi lần trông thấy hai người đứng gần một chỗ, là y như rằng : họ hùa nhau lại diễu cợt bông đùa, đủ mọi câu khó chịu, tưởng có thể muốn khóc lên được. Những tội ấy tôi đều cho là tự vợ gây nên cả, nên mỗi ngày tôi một thấy ác cảm với cô thêm lên, tôi chỉ cố tìm cách lảng tránh, chỉ có bữa cơm là không thể sao tránh được, tuy nhiên tôi cũng cố tìm hướng ngồi thế nào cho khỏi phải nhìn thấy mặt cô ta.

Mẹ tôi biết thế nên mỗi khi có việc gì cần đến vợ tôi, mẹ tôi thường sai truyền tôi :

— Cả (từ ngày cưới vợ, tôi được gọi tôn lên là Cả) con xuống bảo nó lên mẹ bảo.

Hoặc :

— Con xem « cái Cả » nó đâu, gọi nó về đây cho mẹ.

Ban đầu tôi cứ khủng-khỉnh không chịu đi, sau mẹ tôi phải làm mặt giận, hầm-hầm đi tìm roi, bấy giờ tôi mới phải chạy đi vậy ? Nhưng bao giờ tôi cũng tìm được một người nhà để bảo họ :

— Anh bảo « mợ Cả » lên bà gọi đấy.

Hai tiếng « mợ Cả » tôi dùng một cách khó khăn miễn-cưỡng hết sức, mỗi lần nói được một câu thì mặt lại nóng bừng lên, và bẽn lẽn quay đi lập tức.

Bọn người nhà cũng hiểu ý mẹ tôi, nên họ cứ nhìn tôi trông trọc và mỉm cười :

— Mợ ấy ở ngoài kia kìa, cậu ra mà gọi. Tôi còn phải đi làm đây.

Những việc như thế, luôn luôn xảy ra trong nhà tôi từ ngày có « mợ Cả ». Vì thế, tôi rất lấy làm khổ sở, càng khổ sở, tôi càng ghét cay ghét đắng cái người đã làm cho tôi phải khổ kia. Người nhà không hiểu, cho là tôi hay cả thẹn, lại càng trêu già, có biết đâu rằng cái hố ngăn cách giữa tôi với « mợ Cả » họ cứ vô-tình đào cho mỗi ngày một thêm sâu mãi.

Một hôm chủ-nhật, tôi được nghỉ, ở nhà buồn quá, chẳng biết làm gì, chạy ra cổng chơi thấy lũ trẻ con hàng xóm đang quây lại đánh đáo. Tôi nhảy vào nhập bọn luôn :

— Cho tao đánh mấy.

Thằng Bọc lớn nhất bọn, quay lại bảo tôi :

— Chúng tôi chơi đáo đấm đấy, cậu có chơi thì chơi.

— Ừ được được, chơi thì chơi chứ sợ gì

Đáo đấm nghĩa là anh nào được thì : cứ việc đấm anh thua thả cửa, như thế cũng tiện khỏi phải mất vốn mất lãi gì, nhưng nếu thua nhiều thì kề cũng . . . đau lưng. Chúng nó biết tôi hay cãi bậy, và hay nhè, nên giao hẹn trước :

— Thua cấm khóc đấy nhé.

— Đứa nào khóc, đứa ấy chết tử chết tiệt.

Hôm ấy tôi đen quá, chỉ những bị đấm là bị đấm, cái thằng cu Bọc khốn nạn, tay đã to như tay hộ-pháp, mà nó cứ giáng hết sức bình-sinh ra đấm, chẳng thương sót gì cái lưng mảnh-khảnh của mình. Tôi đã chót thề độc, nên phải cố cắn răng chịu đau vậy. Thấy mặt tôi đỏ lên, chúng nó biết tôi tức lắm, thằng cu Chí «oắt con» tinh quái bảo :

— Thôi bây giờ không đánh đáo nữa, chúng ta đánh cuộc chơi. Cậu có muốn đấm giả chúng tôi không ?

— ? . .

— Bây giờ tôi thách cậu dám chạy về tát thật mạnh một cái vào mặt vợ cậu. Nếu tát được, thì ra đây chúng tôi cho cậu đấm lại chúng tôi mỗi thằng mười cái, đấm thế nào thích tay thì thôi.

Tôi thẹn quá, đứng ngay người như phỗng, chẳng biết trả lời sao cả. Thằng Bọc vỗ tay cười :

— Hay, hay lắm, hay lắm. Đố cu cậu dám làm thế đấy ?

Thằng Sửu nói khích :

— Có mà cho ăn thẹo. Mình chỉ thấp bé bằng nửa vợ, dám nhảy lên mà tát nó, nó điên tiết thưởng cho cu cậu vài quả phật - thủ thì vẹo quai hàm ngay lập tức. Thôi, đừng có xúi trẻ ăn cứt gà.

Thế là lũ trẻ ranh xúm lại reo rầm lên :

— A. A. tình tình, có anh sợ vợ, tình tình có anh sợ vợ. Ủ ê anh chàng sợ vợ, a, a.

Tôi thẹn quá hóa giận, hét tướng lên :

— Đứa nào còn bảo ông sợ vợ, ông nện cho vỡ mặt bây giờ. Có câm cái mồm đi không ?

Lũ trẻ mất dạy lại reo ầm lên :

— Không sợ sao lại không dám tát ? Rõ đồ nói khoác lòi đuôi. E. ê. Anh hùng rơm. Ra đây mà xem cái mặt anh hùng rơm này. Chúng bay ơi.

Hơi tức uất lên tận cổ, tôi không sao nén được nữa, vùng chạy về nhà, vừa chạy vừa quát :

— Ông mà tát được, thì cứ gọi là khối đứa còn khổ với ông.

Chạy vào tới trong bếp, thấy vợ tôi đang lúi húi dóm lửa, tôi lại gần, chẳng nói chẳng rằng, tát đánh bốp vào cái mặt, rồi ù té chạy thẳng ra cổng kêu tướng lên :

— Đấy tao tát rồi đấy. Chúng mày khôn hồn chìa lưng ra đây.

Thằng Chắt bĩu mồm :

— Thôi đi, tát ở đâu mà tát, chỉ nói phách.

Tôi trỏ tay vào bếp phân trần :

— Thì nó đang dóm lửa trong bếp, tao tát ngay vào mặt mà lỵ, sao chúng mày không vào mà xem ?

— Ai vào nhà cậu để chó nó cắn sổ ruột ra ấy ư ? Có giỏi gọi hẳn ra đây mà tát mới cừ chứ.

Tôi không cãi lại với mồm chúng nó được. Kết quả : không đấm giả nó được, mà chiều hôm

ấy còn bị cha tôi thưởng cho mấy cái tát nên thân, vì tội vô cớ đánh vợ.

∴

Cụ Đồ Bướu đoán số tử-vi thế mà hay : bước đường công danh của tôi lúc đầu quả nhiên có lận đận thực, chẳng thế mà năm mười tám tuổi tôi mới bắt đầu thi sơ-học yếu-lược, trượt oanh-oách luôn ba năm liền, mãi tới năm hai mươi mốt tuổi mới được « danh chiếm bảng vàng ». Giữa năm ấy, vợ tôi sinh được đứa con trai đầu lòng, thực là « song hỷ trùng trùng ».

Từ đây, tôi thấy chán nản với đường danh lợi, và bắt đầu hơi ngờ vực cái cung quan-lộc ghi ở trong lá số tử-vi của tôi, cha mẹ tôi cũng không nhắc nhở gì tới nó nữa. Tôi nghỉ học, ở nhà trông nom vườn ruộng đỡ thầy mẹ tôi — gọi là trông nom cho oai, chứ kỳ thực suốt ngày tôi chỉ bận làm súng cao su bắn chim, hay đi thả diều ở ngoài đồng mà thôi — cha mẹ tôi cũng mặc kệ không ngăn cấm gì cả.

Cách mươi năm sau, cha mẹ tôi kế tiếp nhau từ trần, vợ tôi thì quen lệ, cứ hai năm lại cho một đứa trẻ ra chào đời. Nhà cửa bận rộn, không trông nom chu đáo, số thu hoạch mỗi ngày một sút kém dần. Cực chẳng đã, tôi phải đi dạy học để tìm cách mưu-sinh.

∴

Một hôm vợ tôi giở quần áo trong hòm ra phơi, lũ con tôi đứng xúm xung quanh, tò mò bới hết cái nọ cái kia ra xem. Chợt thằng Định — con thứ hai tôi — vớ được cuộn giấy trắng, toan giở ra xem, nhưng mẹ nó mắng :

— Chết chưa, cuộn giấy của cậu đấy, đừng có mở ra, cậu mắng chết. Có đưa ngay đây không?

Thằng bé chạy ù vào trong nhà, đưa cuộn giấy cho tôi và hỏi:

— Cậu cho con cuộn giấy này cậu nhé.

Tôi đỡ lấy cuộn giấy mở ra xem, đó là lá số tử-vi của tôi, cha tôi lấy giấy bọc đi bọc lại mấy lần rất cẩn-thận, chẳng thế mà gần bốn chục năm, nét chữ vẫn còn y-nguyên như mới. Vợ tôi chạy vào hỏi:

— Cuộn giấy gì mà gói cẩn-thận thế hử cậu? Đã mấy lần tôi định giở ra xem, nhưng thấy buộc kỹ quá, sợ ở trong có giấy tờ gì quan-hệ nhỡ mất thì chết, thành ra không dám động đến.

Tôi mỉm cười:

— Lá số tử-vi của tôi đấy, chứ có gì đâu.

Miệng nói, tay giở lá số ra giải lên mặt bàn. thế là vợ và các con tôi xúm cả lại xem, y như xem bức tranh vậy. Vợ tôi chỉ tay vào những chỗ khuyên đỏ rồi nói:

— Có phải lá số nào lắm khuyên đỏ thế này thì tốt phải không, những khuyên đỏ này nghĩa thế nào, cậu có biết không?

Tôi chỉ từng cung một giảng giải cặn kẽ tỷ mỷ cho vợ con nghe, nghe xong thằng Định ngây thơ hỏi:

— Số cậu tốt quá nhỉ? Thế sao cậu không ra làm quan hử cậu?

Tôi bật cười:

— Tại cậu chưa đứng số.

— Thế bao giờ cậu mới đứng số hử cậu?

— Chưa biết,

Thằng An — con trai lớn của tôi — từ nãy vẫn ngồi im, bấy giờ mới lên tiếng :

—Sao cậu không lấy cho chúng con mỗi đứa một lá số, xem đứa nào được đi làm quan, có thích không hử cậu ?

Thằng Định reo lên :

— Ừ phải đấy nhỉ. Nếu số mình cũng tốt như số cậu, thì thế nào mình cũng được đi làm quan nhỉ ?

Tôi mỉm cười xoa đầu nó rồi nói :

— Hồi cậu bằng các con bây giờ, cậu cũng tin tưởng ở lá số này lắm. Yên trí là sau này lớn lên thế nào cũng được giầu sang sung sướng, nên chẳng chịu học hành làm ăn gì cả. Bây giờ tuổi đã già rồi, mà học vấn thì dở dang, chức nghiệp thì không có : đến nỗi có cái gia-sản của ông cha để lại, cũng không gìn giữ nổi. Thế mà vẫn còn tin tưởng ở số-mệnh, thì thực là mơ hồ ngu-xuẩn. Các con muốn được nên người, thì phải cố chăm-chỉ học hành, sau này sẽ trở nên một người có ích cho nhà cho nước, chứ tin tưởng vào những chuyện viển vông, chẳng chịu tu sửa lấy mình, rồi lại đến lỡ dở một đời như cậu thôi.

Vợ và các con tôi cứ ngồi ngây mặt ra nghe. Một lát sau thằng An cầm lấy lá số rồi nói :

— Thế thì đem cho nó vào bếp quách, cậu nhé ?

Vợ tôi vội giằng lại :

— Thôi đưa đây mợ cất đi, công trình gìn giữ bao nhiêu năm nay, bây giờ tự nhiên đem đốt đi. Phí của thế.

Tôi cười :

— Ừ thôi cứ đem cất đi, để sau này mỗi lần trông thấy nó, thì các con lại nhớ lại những lời cậu nói với các con hôm nay.

HẾT

XUẤT BẢN PHƯỢNG GIANG

LOẠI SÁCH HỒNG

Do ông NHẤT-LINH săn-sóc về văn-chương.

ĐÃ PHÁT HÀNH :

ÔNG ĐỒ BỀ	*của Khái-Hưng*
CON ĐƯỜNG MỚI	— *Lệ Oanh*
LÁ SỐ TỬ VI	— *Lệ-Oanh*
CÁI ẤM ĐẤT	— *Khái-Hưng*
QUYỂN SÁCH	— *Thạch-Lam*
CÓC TÍA	— *Khái-Hưng*
HOÀNG TỬ TRĂN	*Hồng-Nguyên*

TÁI BẢN :

THẦY ĐỘI NHẤT	— *Khái-Hưng*
QUYỂN SÁCH ƯỚC	— *Khái-Hưng*
CÂY TRE TRĂM ĐỐT	— *Khái-Hưng*
HẠT NGỌC	— *Thạch-Lam*
ĐỀ CỬA BÍ MẬT	— *Khái-Hưng*
CẦM TRẠI	— *Khái-Hưng*
BÔNG CÚC ĐEN	— *Khái-Hưng*

In tại nhà in riêng của nhà xuất-bản.
Giấy phép số 1.700/T.X.B. ngày 12-12-1956
Tổng phát hành. Nam-Cường GIÁ : 5$